TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST- HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/02/2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" giữa:

* Nguyên đơn: Chị Tô Thị H, sinh năm 1988

HKTT: Số nhà 03, đường L, tổ dân phố Đ, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: Xóm Ẻ, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1988

HKTT: Số nhà 03, đường L, tổ dân phố Đ, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị H và anh Trịnh Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Tô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trịnh Phương M, sinh ngày 03/8/2020. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Tô Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002058 ngày 06/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả chị H số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên. Xác nhận chị H đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP Bắc Giang;
- VKS TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND phường X, thành phố Bắc Giang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên